

Bản án số: **18/2021/HS-PT**

Ngày 24-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Dũng

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nông Thanh H cùng đồng phạm, phạm tội Đánh bạc, do có kháng cáo của bị cáo Nông Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có kháng cáo: Nông Thanh H (tên gọi khác: Không có) sinh ngày 28-8-1979; tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đức I, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị C (Hoàng Thị C1), sinh năm 1948; có vợ là Nông Thị M, sinh năm 1981 và 02 con. Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012. Hiện cha mẹ, vợ, con đều trú tại: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-02-2021 đến ngày 28-02-2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 23/2021/LCĐKNCT ngày 22-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các bị cáo **Nông Thị B, Nông Thị P, Nông Thanh N và Hoàng Thị G** không kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 20 giờ ngày 26-02-2021, tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, tại nhà ở của Nông Thanh H có các đối tượng: Nông Thanh H, Nông Thanh N, Hoàng Thị G, Nông Thị B và Nông Thị P đang đánh bạc dưới hình thức chơi tổ tôm được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 96 lá bài “chắn”; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa cũ đã qua sử dụng; 14.960.000đ (Mười bốn triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Ngoài ra thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc các đồ vật, tài sản sau:

- Nông Thị B 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO; 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Nông Thanh H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO; 8.390.000đ (Tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Nông Thanh N 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng, nhãn hiệu OPPO; 7.990.000đ (Bảy triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Nông Thị P 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đỏ, nhãn hiệu REALME; 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Hoàng Thị G 01 điện thoại di động bàn phím nổi màu xanh, nhãn hiệu NOKIA.

Quá trình điều tra Nông Thanh H, Nông Thanh N, Nông Thị B, Nông Thị P và Hoàng Thị G khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 26-02-2021, khi đang chơi tại lễ hội cù quay, H gặp B và P tại nhà Văn hóa Thôn A, xã T, huyện Y. H rủ B, P về nhà H để đánh bạc bằng hình thức chơi tổ tôm; B và P đồng ý, sau đó H gặp và rủ Nông Thanh N, P cũng đồng ý. H, B và P cùng đi về nhà H, vì thiếu người nên H dùng điện thoại gọi cho Hoàng Thị G rủ đến đánh bạc, G đồng ý. Một lúc sau P và G đến nhà H; H trải chiếu ra nền nhà, rồi lấy 01 chiếc đĩa sứ và bộ quân bài tổ tôm để lên chiếu, sau đó các đối tượng bắt đầu đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Sử dụng 96 quân của bộ bài tổ tôm (từ hàng nhị đến hàng cửu). Khi chơi mỗi người để vào đĩa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 05 người chơi là 1.000.000đ (Một triệu đồng). 96 quân bài chia cho 05 người, mỗi người 15 quân, còn 21 quân để trong đĩa làm nọc. Mỗi ván người thắng (ù) sẽ được 200.000đ cho đến khi hết 1.000.000đ thì người chơi P tục đặt tiền để lập hội mới. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trong người các đối tượng đánh bạc được xác định dùng vào việc đánh bạc là 35.180.000đ (Ba mươi lăm triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số: 170/KLGĐ ngày 17-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Kết luận: Toàn bộ số tiền là 35.180.000đ (Ba

mười lăm triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 17-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nông Thanh H, Nông Thị B, Nông Thị P, Nông Thanh N và Hoàng Thị G phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Thanh H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là: 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nông Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bị cáo 12.000.000,đồng (Mười hai triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo:

- **Nông Thị B:** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- **Nông Thị P:** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

- **Nông Thanh N:** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

- **Hoàng Thị G:** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Đồng thời quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật

Ngày 28-6-2021, bị cáo Nông Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với lý do cha, mẹ đẻ bị cáo là người có công với nước đã được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến hạng Nhì.

Ngày 18-8-2021, bị cáo Nông Thanh H đã xuất trình và giao nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm 01 biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y đối với khoản tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm với tổng số tiền là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nông Thanh H giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thanh H. Áp dụng thêm cho bị cáo hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Giữ G quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 17-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái; Bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Ý kiến của bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nông Thanh H làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Thanh H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Trong thời gian từ 18 giờ 25 phút đến 20 giờ ngày 26-02-2021, tại nhà ở của Nông Thanh H thuộc Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nông Thanh H cùng các bị cáo Nông Thị B, Nông Thị P, Nông Thanh N và Hoàng Thị G đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức đánh chắn, được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 35.180.000đ (Ba mươi lăm triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng).

Bị cáo Nông Thanh H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định đây là trường hợp bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đồng thời xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Việc các bị cáo nảy sinh ý định cùng nhau đánh bạc trong ngày đi chơi lễ hội (rằm tháng giêng) không có ai khởi xướng, rủ rê từ trước; hình thức đánh bạc mang tính giản đơn, số tiền được thua mỗi ván chơi không lớn. Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo Nông Thanh H đã nhận thức đúng về hành vi phạm tội của mình, đã tự

nguyên nộ được trên $\frac{1}{2}$ số tiền phạt của bản án sơ thẩm; đồng thời xuất trình thêm tình tiết mới chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm là cha, mẹ đẻ của bị cáo là ông Nông Văn I, bà Hoàng Thị C (Hoàng Thị C1) là người có công với nước đã được tặng thưởng Huân chương và Huy chương Kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng thêm cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo hướng chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn là cải tạo không giam giữ và giao bị cáo Nông Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nông Thanh H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, Nông Thanh H bị khấu trừ 05% thu nhập để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

Việc sửa bản án sơ thẩm là do có phát sinh tình tiết mới trong giai đoạn xét xử phúc thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nông Thanh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thanh H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 17-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái như sau:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nông Thanh H 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được khấu trừ 02 (Hai) ngày tạm giữ (từ ngày 27-02-2021 đến ngày 28-02-2021) được tính bằng 06 (Sáu) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Giao bị cáo Nông Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nông Thanh H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án Nông Thanh H bị khấu trừ 05% thu nhập để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT I);
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T, H. Y;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Tập án, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Hồng Quân